

Số: 5308/KL-SYT

Cần Thơ, ngày 21 tháng 11 năm 2024

**KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO**  
**Đối với Ban Giám đốc Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ**

Ngày 19/8/2024, Sở Y tế đã ban hành Quyết định số 667/QĐ-SYT về việc thụ lý nội dung đơn tố cáo đối với Ban Giám đốc Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ.

Căn cứ các nội dung tố cáo, giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh các nội dung tố cáo, kết quả trưng cầu giám định, các tài liệu, chứng cứ có liên quan và đối chiếu với các quy định của pháp luật, Sở Y tế kết luận nội dung tố cáo như sau:

**1. Kết quả xác minh nội dung tố cáo**

**1.1 Tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của Ban Giám đốc Bệnh viện đối với hành vi chia nhỏ gói thầu và chỉ định thầu trái qui định trong đầu tư, sửa chữa mua sắm trang thiết bị các hạng mục công trình sau:**

**1.1.1. Phòng cháy chữa cháy (PCCC):** Bệnh viện thực hiện 03 hợp đồng cung cấp lắp đặt PCCC với tổng giá trị là **254.260.000 đồng**.

- Hợp đồng số 01.2021/HĐTC-ĐGP ngày 29/01/2021 với Công ty TNHH Tư vấn Xây lắp Đại Gia Phát về việc cung cấp, lắp đặt hệ thống báo cháy tự động nhà giữ xe khách với giá trị hợp đồng là 57.090.000 đồng.

- Hợp đồng số 0223/HĐTC-ĐGP ngày 22/11/2023 với Công ty TNHH Tư vấn Xây lắp Đại Gia Phát về việc cung cấp lắp đặt thiết bị chữa cháy tại nhà xe gắn máy và lập Hồ sơ hoàn công, Hồ sơ nghiệm thu hệ thống PCCC ở hạn mục mở rộng nhà để xe gắn máy, căn tin sân thượng nhà 04 tầng, trạm cấp gas cho căn tin tầng trệt nhà 09 tầng với trị hợp đồng là 98.451.720 đồng.

- Hợp đồng số 0123/TBPKCHK-BVNĐ ngày 06/12/2023 với Công ty TNHH Xây lắp Hưng Lợi để cung cấp và lắp đặt bổ sung hệ thống PCCC tại các hạng mục nói trên với giá trị hợp đồng là 98.718.480 đồng.

**\* Kết quả:**

Về hình thức đấu thầu, Bệnh viện thực hiện theo quy trình sửa chữa, mua sắm hàng hóa có giá trị không quá 100 triệu đồng, trên cơ sở qui định của Quy trình số 21/QT-BVNĐ-TCKT ngày 15/6/2018 (Quy trình số 21/QT-BVNĐ-TCKT) của Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ. Theo quy định tại Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính thì Bệnh viện còn thiếu các hồ sơ sau:

- Tờ trình chỉ định đơn vị cung cấp, tờ trình phê duyệt dự toán;

- Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (LCNT), biên bản thẩm định kế hoạch LCNT, tờ trình phê duyệt kế hoạch LCNT và quyết định phê duyệt kế hoạch LCNT theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 22 Luật đấu thầu số 43/2013 và điểm a khoản 3 Điều 15 Thông tư số 58/2016/TT-BTC;

- Biên bản thương thảo hợp đồng, tờ trình và quyết định phê duyệt kết quả LCNT theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và điểm a, b khoản 2 Điều 17 Thông tư số 58/2016/TT-BTC.

**\* Giải trình của người bị tố cáo** tại Báo cáo giải trình số 1434/BC-BVND ngày 13/9/2024 của Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ.

Bệnh viện thực hiện theo kết luận tại Biên bản kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (PCCC&CNCH) ngày 16/11/2020 của Phòng cảnh sát PCCC&CNCH - Công an thành phố Cần Thơ. Theo đó, Bệnh viện đã thực hiện các nội dung đề nghị trong biên bản nêu trên và ký các hợp đồng như:

- Hợp đồng số 01.2021/HĐTC-ĐGP ngày 29/01/2021 với Công ty TNHH Tư vấn Xây lắp Đại Gia Phát về việc **cung cấp, lắp đặt hệ thống báo cháy tự động nhà giữ xe khách**.

- Hợp đồng số 0223/HĐTC-ĐGP ngày 22/11/2023 với Công ty TNHH Tư vấn Xây lắp Đại Gia Phát về việc **lập Hồ sơ hoàn công, Hồ sơ nghiệm thu hệ thống PCCC ở hạn mục mở rộng nhà để xe gắn máy, căn tin sân thượng nhà 04 tầng, trạm cấp LPG cho căn tin tầng trệt nhà 09 tầng**. Sau đó, căn cứ theo Công văn đề nghị của Công ty TNHH Tư vấn Xây lắp Đại Gia Phát nên ngày 06/12/2023, Bệnh viện đã ký hợp đồng số 0123/TBPKCHK-BVND với Công ty TNHH Xây lắp Hưng Lợi để cung cấp và lắp đặt bổ sung thiết bị cho hệ thống PCCC tại các hạn mục nói trên Giá trị hợp đồng: 98.718.480 đồng.

Việc ký hợp đồng với các đơn vị thi công lắp đặt PCCC, lập Hồ sơ hoàn công, Hồ sơ nghiệm thu hệ thống PCCC ở hai thời điểm khác nhau, công việc thực hiện cũng khác nhau và trong khoản thời gian gần 03 năm.

Về hình thức thầu: Bệnh viện áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn theo Quy trình số 21/QT-BVND-TCKT nên quá trình thực hiện thủ tục lập Hồ sơ còn thiếu các bước như trong Biên bản làm việc của Tổ xác minh đã nêu.

### 1.1.2. Phần sơn sửa toàn bộ Bệnh viện Nhi đồng

#### **\* Kết quả**

Qua kiểm tra xác minh gói thầu thi công sơn bê mặt ngoài tường rào trị giá **97.416.000 đồng** đã hoàn thành, Bệnh viện áp dụng hình thức chỉ định thầu tại điểm m khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 và Quy trình thực hiện chỉ định thầu rút gọn tại khoản 2 Điều 78 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP. Tuy nhiên, còn thiếu các hồ sơ như sau:

- Tờ trình thuê đơn vị thi công để ban hành Quyết định số 486/QĐ-BVND ngày 19/4/2024 về việc thuê đơn vị thi công sơn bề mặt ngoài tường rào;

- Tờ trình phê duyệt dự toán và kế hoạch LCNT để ban hành quyết định số 488/QĐ-BVND ngày 22/4/2024;

- Tờ trình phê duyệt kết quả LCNT theo điểm c khoản 2 Điều 78 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP (Mẫu Phụ lục 3 Thông tư số 01/2024/TT-BKHĐT ngày 15/02/2024).

\* **Giải trình của người bị tố cáo** tại Báo cáo giải trình số 1434/BC-BVND ngày 13/9/2024 của Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ.

Đầu năm 2024, Lãnh đạo Thành ủy TP.Cần Thơ đến chúc tết Nguyên đán tại Bệnh viện nhận thấy tình trạng xuống cấp nên có chỉ đạo: “Nếu chờ kinh phí từ ngân sách nhà nước để cải tạo lại Bệnh viện thì mất thời gian rất lâu mới thực hiện được, cho nên Bệnh viện chủ động xem xét cố gắng trích từ nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên tự chủ của Bệnh viện để tự cải tạo lại sao cho khi đứng bên ngoài nhìn vào thấy sáng, sạch, coi được, làm một lần không đủ thì làm nhiều lần, từ từ cũng xong”.

Vì nguồn kinh phí của Bệnh viện hết sức hạn hẹp nên đến thời điểm hiện tại Bệnh viện chỉ ký duy nhất một hợp đồng số 0324/TCHT-BVND với Công ty TNHH Tư vấn Thiết kế Xây dựng Huy Tín để thực hiện sơn phần hàng rào phía trước Bệnh viện với giá trị hợp đồng là 97.416.000 đồng và đã hoàn thành. Đến đây, Bệnh viện hết kinh phí nên dừng lại và đã vận động các mạnh thường quân, nhà hảo tâm tài trợ để sơn tiếp các phần còn lại đang dang dở và các mạnh thường quân tự thuê, mua vật tư và tự thanh toán, Bệnh viện chỉ có sử dụng và không phải thanh toán.

Về hình thức thầu: Bệnh viện áp dụng chỉ định thầu rút gọn và tại thời điểm lập Hồ sơ đấu thầu là giao thời giữa luật Đấu thầu cũ và luật Đấu thầu mới. Bệnh viện cũng chưa xây dựng được Quy trình mới nên vẫn áp Quy trình số 21/QT-BVND-TCKT và một số điểm mới của Nghị định số 24/2024/NĐ-CP và Thông tư số 01/2024/TT-BKHĐT để thực hiện. Từ đó, dẫn đến thủ tục Hồ sơ còn thiếu các bước như trong Biên bản làm việc của Tổ xác minh đã nêu.

### 1.1.3. Phần thi công nhà xe cán bộ của Bệnh viện Nhi đồng

Bệnh viện thực hiện 07 gói thầu thi công nhà xe cán bộ của Bệnh viện từ ngày 15/3/2019 đến ngày 08/8/2019 với tổng giá trị là **612.083.000 đồng**. Qua kiểm tra, xác minh, Bệnh viện thực hiện theo Quy trình số 21/QT-BVND-TCKT, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và Thông tư số 58/2016/TT-BTC.

### \* **Kết quả**

Theo quy định tại Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về LCNT và Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định đối với hạn mức mua sắm từ trên 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng thì hồ sơ thực hiện của Bệnh viện còn thiếu:

- Tờ trình chỉ định đơn vị cung cấp, tờ trình phê duyệt dự toán;

- Kế hoạch LCNT, biên bản thẩm định kế hoạch LCNT, tờ trình phê duyệt kế hoạch LCNT và quyết định phê duyệt kế hoạch LCNT theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 22 Luật đấu thầu số 43 và điểm a khoản 3 Điều 15 Thông tư số 58/2016/TT-BTC;

- Biên bản thương thảo hợp đồng, tờ trình và quyết định phê duyệt kết quả LCNT theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và điểm a, b khoản 2 Điều 17 Thông tư số 58/2016/TT-BTC.

**\* Giải trình của người bị tố cáo:**

Do nhà xe nhân viên bị sụt lún mặt nền so với đà có nơi trên 400 mm nên ảnh hưởng rất lớn đến an toàn lao động, sức khỏe, tính mạng, việc đi xe và ra vào của hàng trăm nhân viên gặp nhiều khó khăn, đã có trường hợp nhân viên té ngã gây chấn thương. Trước bức xúc và phản ánh của toàn thể nhân viên Bệnh viện, Đảng ủy/Ban Giám đốc nhận thấy sự cấp bách phải nâng cấp cải tạo mặt nền nhà xe nhân viên ngay lập tức để tránh tình trạng nhân viên bị tai nạn gây thương tích tiếp theo nhưng do kinh phí quá hạn hẹp nên Ban Giám đốc Bệnh viện xem xét phần nào hư hỏng sụt lún nặng sẽ làm trước để không ảnh hưởng đến nguồn kinh phí cho các hoạt động khác của Bệnh viện. Trong quá trình vừa cải tạo xong phần này thì phần lân cận tiếp tục lún cần phải cải tạo tiếp nếu không thì càng nguy hiểm. Do đó, Bệnh viện **không có kế hoạch trước** mà chỉ khảo sát thấy nguy hiểm chỗ nào thì tiến hành cải tạo chỗ đó nên phải ký nhiều hợp đồng để cải tạo, sửa chữa là vậy.

Về hình thức thầu: Bệnh viện áp dụng chỉ định thầu rút gọn căn cứ theo Quy trình số 21/QT-BVNĐ-TCKT. Chính vì thế mà hồ sơ về mặt thủ tục còn thiếu các bước như trong Biên bản làm việc của Tổ xác minh đã nêu.

**1.2. Tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của Ban Giám đốc Bệnh viện đối với việc tự ý giảm giá hoặc không thu tiền mặt bằng trong quản lý, sử dụng tài sản công mà không có sự chấp thuận của cấp trên**

**1.2.1. Phần khai thác mặt bằng giữ xe của Công ty TNHH MTV DV Bảo vệ Tài Hoa**

- Kết quả đấu giá: Công ty TNHH MTV DV Bảo vệ Tài Hoa: Giá trúng thầu là 217.000.000 đồng/tháng, thời gian ký hợp đồng 36 tháng, kể từ ngày 20/11/2020 đến 19/11/2023.

- Tình hình thực hiện hợp đồng: Công ty TNHH MTV DV Bảo vệ Tài Hoa có **05 lần** gửi đơn xin giảm giá với lý do dịch bệnh COVID-19 và Ban Giám đốc Bệnh viện đã giải quyết như sau:

+ Công văn số 685/BVNĐ-HCQT ngày 07/6/2021 giảm 17.000.000đ/tháng còn 200.000.000đ/tháng kể từ 20/12/2020 cho đến khi có thông báo mới. Lý do: Ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19 (giảm 06 tháng đến 06/2021).

+ Công văn số 851/BVNĐ-HCQT ngày 12/7/2021 giảm 50% giá thuê còn 108.500.000đ/tháng kể từ 20/6/2021 đến ngày 19/8/2021. Bệnh viện không thực hiện Công văn này.

+ Công văn số 904/BVNĐ-HCQT ngày 21/7/2021 thống nhất không thu tiền kể từ 20/6/2021 cho đến khi có thông báo mới (10 tháng). Lý do: Ảnh hưởng của dịch COVID-19.

+ Công văn số 1336/BVNĐ-HCQT ngày 06/6/2022 giảm 50% giá thuê từ ngày 20/4/2022 đến ngày 19/5/2022 còn 108.500.000 đồng/tháng và từ ngày 20/5/2022 công ty thanh toán đúng theo hợp đồng. Lý do: Nguồn thu của Công ty bị giảm dẫn đến nguồn thu không đủ chi phí (01 tháng).

+ Công văn số 494/BVNĐ-HCQT ngày 17/4/2023 giảm 30% giá thuê từ ngày 20/5/2022 đến ngày 19/12/2022 còn 151.900.000 đồng/tháng. Lý do: Ảnh hưởng của dịch Bệnh COVID-19 lượng bệnh ít, doanh thu hàng tháng ở mức cực kỳ thấp (07 tháng).

- Tình hình thanh toán:

+ Tổng giá trị hợp đồng: 7.812.000.000 đồng

+ Tổng giá trị hợp đồng sau khi giảm: 4.975.800.000 đồng.

+ Đã thanh toán: 4.758.800.000 đồng.

+ Chưa thanh toán: 217.000.000 đồng.

\* **Kết quả:** Bệnh viện có 14 tháng **giảm giá** và 10 tháng **không thu tiền** với giá trị giảm giá và không thu tiền là **2.836.200.000 đồng**. Việc giảm giá cho thuê và không thu tiền cho thuê, Bệnh viện có tổ chức họp tập thể Cấp ủy/Ban Giám đốc trước khi ban hành các văn bản giảm giá hoặc không thu tiền mặt bằng bãi giữ xe. Tuy nhiên, Bệnh viện chưa báo cáo cấp thẩm quyền trước khi quyết định.

\* **Giải trình của người bị tố cáo:**

Thực hiện theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid – 19 và Công điện Hỏa tốc số 628/CĐ-BCĐQG ngày 10/5/2021 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 về việc khẩn trương thực hiện giãn cách xã hội và tăng cường xét nghiệm tại các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, trường Đại học và tuyến cuối.

Căn cứ nội dung Đơn xin giảm phí thuê bãi giữ xe số 01/ĐN-TH/2021 ngày 19/7/2021 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Bảo vệ Tài Hoa (Công ty Tài Hoa) và Biên bản họp của Ban Thường vụ Đảng ủy – Ban Giám đốc ngày 21/7/2021. Trước tình hình dịch Bệnh Covid-19 diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, nhu cầu khám chữa bệnh của người dân giảm dẫn đến việc bãi giữ xe thừa thớt, thậm chí không có một xe nào gửi nên nhiều lần Công ty Tài Hoa điện thoại yêu cầu xin đóng cửa ngưng hoạt động. Trong bối cảnh khó khăn đó, để đảm bảo được an toàn trông coi xe phục vụ người đến khám bệnh, dù chỉ một

xe, Bệnh viện đã gửi Công văn số 904/BVND-HCQT ngày 21/7/2021 cho Công ty Tài Hoa yêu cầu đảm bảo duy trì hoạt động bãi giữ xe trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, đồng thời Bệnh viện không thu tiền thuê mặt bằng bãi giữ xe kể từ ngày 20/6/2021 cho đến khi có thông báo mới. Khi tình hình dịch Bệnh Covid-19 cơ bản được kiểm soát, Bệnh viện đã gửi Công văn số 1094/BVND-HCQT ngày 22/4/2022 cho Công ty Tài Hoa thông báo về việc thu tiền thuê mặt bằng khai thác bãi giữ xe kể từ ngày 01/5/2022.

Cơ sở pháp lý để miễn, giảm phí đối với bãi giữ xe: Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015, tại Điều 156 quy định: “*Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép*”; Đối với dịch Covid-19, khi xem xét kỹ các yếu tố pháp lý dưới đây, có thể nhận thấy:

- Ngày 29/01/2020, tại Quyết định 219/QĐ-BYT, Bộ Y tế đã bổ sung Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra (có tên gọi là Covid-19) vào danh mục các Bệnh truyền nhiễm nhóm A; Ngày 01/02/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 173/QĐ-TTg về việc công bố dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra là dịch truyền nhiễm tại Việt Nam, thời điểm xảy ra dịch là từ ngày 23/01/2020; Ngày 11/3/2020, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã tuyên bố dịch Bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 là một đại dịch toàn cầu; Ngày 27/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 15/CT-TTg về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng chống dịch Covid-19; Ngày 31/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, trong đó yêu cầu thực hiện cách ly xã hội trên phạm vi toàn quốc trong thời hạn 15 ngày từ 0 giờ ngày 01/4 đến hết ngày 15/4/2020; Ngày 01/4/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 447/QĐ-TTg về việc công bố dịch Covid-19 trên toàn quốc, thời gian xảy ra dịch là từ ngày 23/01/2020. Như vậy, với các sự kiện pháp lý nêu trên, chúng ta hoàn toàn có đủ căn cứ để khẳng định rằng **dịch Covid-19 là một sự kiện bất khả kháng** đối với các bên trong quan hệ hợp đồng.

- Để giải quyết hậu quả trong trường hợp bất khả kháng này, Điều 351 Bộ luật Dân sự 2015 cũng quy định: “*Trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng thì không phải chịu trách nhiệm dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*”. Vì vậy, tốt hơn hết trong hoàn cảnh khó khăn như dịch Bệnh Covid – 19 vừa qua, Bệnh viện chọn cách chủ động ngồi lại thương lượng, cùng nhau chia sẻ rủi ro, đôi bên cảm thông hài hòa cùng có lợi thay vì tranh chấp, xung đột.

- Trong một diễn biến khác, nếu như Bệnh viện không chủ động ngồi lại thương lượng, thì phía Công ty Tài Hoa có thể căn cứ vào Điều 420 Bộ luật dân sự 2015 quy định về việc “*Thực hiện hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản*” hoặc căn cứ Khoản 1 Điều 156 Bộ luật dân sự 2015 quy định về “*Sự kiện bất khả kháng*” để thỏa thuận về việc thay đổi nội dung hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng. Thực tế, trong khó khăn, việc các đối tác hỗ trợ lẫn nhau, trong đó

có việc giảm giá thuê mặt bằng là hỗ trợ đối tác, cứu người và cũng là tự cứu chính mình, đó là sự chia sẻ cùng vượt qua khó khăn. Từ đó Bệnh viện chọn giải pháp miễn giảm và không thu phí tùy tình hình cụ thể ở từng đối tác, từng thời điểm đối với Công ty Tài Hoa và các đối tác khác.

Theo Biên bản họp Cấp ủy – Ban Giám đốc Bệnh viện ngày 02/7/2021, Bệnh viện cũng giảm giá cho dịch vụ Căn tin, nhà ăn dinh dưỡng 50% giá trị tiền thuê mặt bằng từ ngày 20/6/2021 đến ngày 19/8/2021 theo Công văn số 484/BVNĐ-HCQT ngày 12/7/2021; Căn tin tầng 5 dừng hoạt động từ ngày 01/7/2021 và không phải trả tiền thuê mặt bằng kể từ ngày 01/7/2021 cho đến khi có thông báo mới theo Công văn số 849/BVNĐ-HCQT ngày 12/7/2021; Siêu thị tiện ích tại bệnh viện cũng được giảm 50% giá trị tiền thuê mặt bằng từ ngày 20/6/2021 đến ngày 19/8/2021 theo Công văn số 850/BVNĐ-HCQT ngày 12/7/2021.

**1.2.2. Phân khai thác tài sản công theo kết quả đấu giá đối với Công ty TNHH Đầu tư Siêu thị Nam Phong Tây Đô**

**1.2.2.1. Mặt bằng siêu thị**

Được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt tại Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê của Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ (kèm theo Đề án số 1031/ĐA-BVNĐ ngày 10/11/2020 của Bệnh viện).

- Kết quả đấu giá: Công ty TNHH Đầu tư Siêu thị Nam Phong Tây Đô trúng thầu với giá 48.000.000 đồng/tháng, thời gian ký hợp đồng là 36 tháng, từ 20/3/2021 đến ngày 20/3/2024.

- Tình hình thanh toán:

+ Tổng giá trị hợp đồng: 1.728.000.000 đồng

+ Tổng giá trị hợp đồng sau giảm: 1.680.000.000 đồng

+ Đã thanh toán: 1.440.000.000 đồng (Từ 20/3/2021 đến 19/10/2023)

+ Chưa thanh toán: 240.000.000 đồng (Từ 20/10/2023 đến 19/3/2024).

**\* Kết quả:** Công văn số 850/BVNĐ-HCQT ngày 12/7/2021 của Bệnh viện về việc giải quyết giảm giá thuê mặt bằng siêu thị với nội dung giảm 50% còn 24.000.000đ/tháng từ 20/6/2021 đến 19/8/2021 (02 tháng) với **giá trị giảm giá là 48.000.000 đồng**. Việc giảm giá cho thuê, Bệnh viện có tổ chức họp tập thể Cấp ủy/Ban Giám đốc trước khi ban hành các văn bản giảm giá mặt bằng siêu thị. Tuy nhiên, Bệnh viện chưa báo cáo cấp thẩm quyền trước khi quyết định.

**\* Giải trình của người bị tố cáo:**

**Cơ sở pháp lý** để miễn, giảm phí đối với mặt bằng siêu thị: Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015, tại Điều 156 quy định: “*Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép*”; Đối với dịch Covid-19, khi xem xét kỹ các yếu tố pháp lý dưới đây, có thể nhận thấy:

- Ngày 29/01/2020, tại Quyết định 219/QĐ-BYT, Bộ Y tế đã bổ sung Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra (có tên gọi là Covid-19) vào danh mục các Bệnh truyền nhiễm nhóm A; Ngày 01/02/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 173/QĐ-TTg về việc công bố dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra là dịch truyền nhiễm tại Việt Nam, thời điểm xảy ra dịch là từ ngày 23/01/2020; Ngày 11/3/2020, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã tuyên bố dịch Bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 là một đại dịch toàn cầu; Ngày 27/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 15/CT-TTg về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng chống dịch Covid-19; Ngày 31/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, trong đó yêu cầu thực hiện cách ly xã hội trên phạm vi toàn quốc trong thời hạn 15 ngày từ 0 giờ ngày 01/4 đến hết ngày 15/4/2020; Ngày 01/4/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 447/QĐ-TTg về việc công bố dịch Covid-19 trên toàn quốc, thời gian xảy ra dịch là từ ngày 23/01/2020. Như vậy, với các sự kiện pháp lý nêu trên, chúng ta hoàn toàn có đủ căn cứ để khẳng định rằng **dịch Covid-19 là một sự kiện bất khả kháng** đối với các bên trong quan hệ hợp đồng.

- Để giải quyết hậu quả trong trường hợp bất khả kháng này, Điều 351 Bộ luật Dân sự 2015 cũng quy định: "*Trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng thì không phải chịu trách nhiệm dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*". Công ty có thể căn cứ vào Điều 420 Bộ luật dân sự 2015 quy định về việc "**Thực hiện hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản**" hoặc căn cứ Khoản 1 Điều 156 Bộ luật dân sự 2015 quy định về "**Sự kiện bất khả kháng**" để thỏa thuận về việc thay đổi nội dung hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng.

#### 1.2.2.2. Mặt bằng căn tin và nhà ăn dinh dưỡng

##### \* Kết quả

Được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt tại Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê của Bệnh viện (kèm theo Đề án số 1031/ĐA-BVND ngày 10/11/2020 của Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ).

- Kết quả đấu giá: Công ty TNHH Đầu tư Siêu thị Nam Phong Tây Đô trúng thầu với giá là 161.000.000 đồng/tháng tại Hợp đồng số 0121/HĐCTNA.BVND ngày 19/3/2021 (trong đó giảm 50% tiền thuê mặt bằng tháng thứ nhất để cải tạo mặt bằng, thời gian ký hợp đồng: 36 tháng - từ 20/3/2021 đến ngày 20/3/2024).

+ Công ty có Công văn số 10/CV/2021 ngày 20/6/2021 và Công văn số 11/CV/2021 ngày 23/6/2021 xin giảm giá. Ngày 12/7/2021, Bệnh viện ban hành Công văn số 848/BVND-HCQT về việc giải quyết giảm giá 50% tiền thuê mặt bằng căn tin, nhà ăn dinh dưỡng còn 80.500.000đ/tháng từ 20/6/2021 đến 19/8/2021 (02 tháng). Căn tin tầng 5 dừng hoạt động từ ngày 01/7/2021 và



không phải trả tiền thuê mặt bằng kể từ ngày 01/7/2021 cho đến khi có thông báo mới theo Công văn số 849/BVND-HCQT ngày 12/7/2021.

+ Ngày 20/3/2023, Công ty TNHH Đầu tư Siêu thị Nam Phong Tây Đô gửi Công văn số 20/2023/CV-NPĐT-NS về việc xin giảm 50% tiền mặt bằng.

+ Bệnh viện thông qua cuộc họp cấp ủy số 310-BB/ĐUBV ngày 07/4/2023 về việc xem xét giảm giá hợp đồng thuê mặt bằng căn tin, nhà ăn dinh dưỡng và thống nhất giảm 35% tiền thuê 104.650.000đ/tháng bắt đầu từ 20/3/2021 đến hết thời hạn hợp đồng.

+ Biên bản thương thảo điều chỉnh giá trị hợp đồng ngày 17/4/2023 giữa Bệnh viện Nhi đồng và Công ty TNHH Đầu tư Siêu thị Nam Phong Tây Đô (từ ngày 20/3/2021 đến 20/3/2024).

+ Phụ lục hợp đồng số 0121/PLHĐCTNA.BVND ngày 18/4/2021 giữa Bệnh viện Nhi đồng và Công ty TNHH Đầu tư Siêu thị Nam Phong Tây Đô.

- Tình hình thanh toán

+ Tổng giá trị hợp đồng: 5.796.000.000 đồng

+ Tổng giá trị hợp đồng sau điều chỉnh và giảm giá: 3.719.100.000 đồng

+ Đã thanh toán: 982.100.000 đồng.

+ Chưa thanh toán: 2.737.000.000 đồng.

\* **Kết quả:** Tổng giá trị điều chỉnh và giảm giá hợp đồng là **2.076.900.000 đồng**. Việc giảm giá cho thuê, Bệnh viện có tổ chức họp tập thể Cấp ủy/Ban Giám đốc trước khi ban hành các văn bản giảm giá và điều chỉnh hợp đồng. Tuy nhiên, Bệnh viện chưa báo cáo cấp thẩm quyền trước khi quyết định.

Liên quan nội dung này, Bệnh viện báo cáo đang được Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều thụ lý và giải quyết.

\* **Giải trình của người bị tố cáo:**

Cơ sở pháp lý để miễn, giảm phí đối với mặt bằng mặt bằng căn tin và nhà ăn dinh dưỡng: Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015, tại Điều 156 quy định: “*Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép*”; Đối với dịch Covid-19, khi xem xét kỹ các yếu tố pháp lý dưới đây, có thể nhận thấy:

- Ngày 29/01/2020, tại Quyết định 219/QĐ-BYT, Bộ Y tế đã bổ sung Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra (có tên gọi là Covid-19) vào danh mục các Bệnh truyền nhiễm nhóm A; Ngày 01/02/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 173/QĐ-TTg về việc công bố dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra là dịch truyền nhiễm tại Việt Nam, thời điểm xảy ra dịch là từ ngày 23/01/2020; Ngày 11/3/2020, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã tuyên bố dịch Bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19 là một đại dịch toàn cầu; Ngày 27/3/2020, Thủ tướng Chính



phủ ban hành Chỉ thị số 15/CT-TTg về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng chống dịch Covid-19; Ngày 31/3/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 16/CT-TTg về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, trong đó yêu cầu thực hiện cách ly xã hội trên phạm vi toàn quốc trong thời hạn 15 ngày từ 0 giờ ngày 01/4 đến hết ngày 15/4/2020; Ngày 01/4/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định số 447/QĐ-TTg về việc công bố dịch Covid-19 trên toàn quốc, thời gian xảy ra dịch là từ ngày 23/01/2020. Như vậy, với các sự kiện pháp lý nêu trên, chúng ta hoàn toàn có đủ căn cứ để khẳng định rằng **dịch Covid-19 là một sự kiện bất khả kháng** đối với các bên trong quan hệ hợp đồng.

- Để giải quyết hậu quả trong trường hợp bất khả kháng này, Điều 351 Bộ luật Dân sự 2015 cũng quy định: "*Trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng thì không phải chịu trách nhiệm dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác*". Công ty có thể căn cứ vào Điều 420 Bộ luật dân sự 2015 quy định về việc "**Thực hiện hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản**" hoặc căn cứ Khoản 1 Điều 156 Bộ luật dân sự 2015 quy định về "**Sự kiện bất khả kháng**" để thỏa thuận về việc thay đổi nội dung hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng.

**1.2.3. Phân khai thác Khu vui chơi dành cho trẻ em tại Bệnh viện Nhi đồng TP Cần Thơ**

Được Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ phê duyệt tại Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 về việc phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê của Bệnh viện (kèm theo Đề án số 1031/ĐA-BVNĐ ngày 10/11/2020 của Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ).

- Kết quả đấu giá: Công ty TNHH MTV Vận tải xây lắp Minh Đạt, giá trúng thầu là 15.000.000 đồng/tháng, thời gian ký hợp đồng 36 tháng từ 01/02/2021 đến ngày 31/01/2024).

- Tình hình thực hiện hợp đồng:

+ Thực hiện Công điện số: 628/CĐ-BCĐQG ngày 10/5/2021 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bệnh viện ban hành Công văn số 579/BVNĐ-HCQT ngày 14/5/2021 về việc tạm dừng hoạt động khu vui chơi dành cho trẻ em 02 tháng, từ 15/5/2021 đến 15/7/2021.

+ Thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19, Bệnh viện ban hành Công văn số 877/BVNĐ-HCQT ngày 16/7/2021 về việc tạm dừng hoạt động khu vui chơi dành cho trẻ em từ đến 16/7/2021 cho đến khi có thông báo.

+ Ngày 27/5/2022, Bệnh viện ban hành Công văn số 1291/BVNĐ-HCQT thông báo cho Công ty Minh Đạt triển khai hoạt động khu vui chơi dành cho trẻ em từ ngày 01/6/2022.

+ Đến ngày 08/6/2022, Công ty Minh Đạt có Công văn số

03/CV.TXLMĐ xin giảm 100% giá thuê đến hết tháng 5/2022.

- Tình hình thanh toán:

- + Tổng giá trị hợp đồng: 540.000.000 đồng.
- + Đã thanh toán: 352.500.000 đồng (không thu tiền khoảng 12,5 tháng).
- + Không thu tiền 12,5 tháng với giá trị là 187.500.000 đồng.

\* **Kết quả:** Tổng giá trị không thu tiền là **187.500.000 đồng**. Việc không thu tiền cho thuê, Bệnh viện có tổ chức họp tập thể Cấp ủy/Ban Giám đốc trước khi ban hành các văn bản nêu trên. Tuy nhiên, Bệnh viện chưa báo cáo cấp thẩm quyền trước khi quyết định.

\* **Giải trình của người bị tố cáo:**

Thực hiện theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng chính phủ về việc thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid – 19 và Công điện Hỏa tốc số 628/CĐ-BCĐQG ngày 10/5/2021 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19 về việc khẩn trương thực hiện giãn cách xã hội và tăng cường xét nghiệm tại các Bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế, trường Đại học và tuyến cuối. Căn cứ Biên bản họp trực tuyến Cấp ủy - Ban Giám đốc ngày 15/7/2021, Bệnh viện thống nhất việc tạm dừng hoạt động khu vui chơi dành cho trẻ em cho đến khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát do đây là nơi có nguy cơ lây nhiễm cao, đồng thời đây chỉ là hoạt động phụ trợ, không phải nhu cầu thiết yếu, cho nên việc ngưng là đúng tinh thần chủ trương theo Chỉ thị số 16/CT-TTg và Công điện Hỏa tốc số 628/CĐ-BCĐQG ngày 10/5/2021 của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID-19. Đến ngày 27/5/2022 Bệnh viện có công văn số 1291/BVND-HCQT gửi Công ty Minh Đạt cho phép hoạt động trở lại từ ngày 01/6/2022.

Cơ sở pháp lý để miễn, giảm phí đối với khu vui chơi dành cho trẻ em: Căn cứ Bộ luật Dân sự 2015, tại Điều 156 quy định: *“Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục, mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép”*. Để giải quyết hậu quả trong trường hợp bất khả kháng này, Điều 351 Bộ luật Dân sự 2015 cũng quy định: *“Trường hợp bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng nghĩa vụ do sự kiện bất khả kháng thì không phải chịu trách nhiệm dân sự, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác”*. Công ty có thể căn cứ vào Điều 420 Bộ luật dân sự 2015 quy định về việc **“Thực hiện hợp đồng khi hoàn cảnh thay đổi cơ bản”** hoặc căn cứ Khoản 1 Điều 156 Bộ luật dân sự 2015 quy định về **“Sự kiện bất khả kháng”** để thỏa thuận về việc thay đổi nội dung hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng.

**1.3. Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật đối với “việc tuyển nhân sự làm việc tại Bệnh viện là nhiều người thân của lãnh đạo, không qua tuyển theo quy định, không được cấp trên phê duyệt biên chế”.**

\* **Căn cứ pháp lý**



- Luật Viên chức ngày 15/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019.

- Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018.

- Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

- Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp.

- Đơn vị có xây dựng Đề án vị trí việc làm theo quy định.

**1.3.1.** Việc tuyển nhân sự làm việc tại Bệnh viện là nhiều người thân của lãnh đạo, không qua tuyển theo quy định

#### \* **Kết quả**

Qua xác minh tuyển dụng năm 2020, 2022, năm 2023 (năm 2021 không có tuyển dụng; năm 2024 chưa có kế hoạch tuyển dụng); cụ thể:

- Năm 2020: Tuyển dụng **38 người**, trong đó: 13 bác sĩ y khoa, 01 bác sĩ y học dự phòng, 02 dược sĩ đại học, 08 dược sĩ cao đẳng, 01 cử nhân điều dưỡng, 08 cao đẳng điều dưỡng, 01 cử nhân sinh học, 02 cử nhân kế toán, 01 kỹ sư công nghệ thực phẩm, 01 trung cấp xây dựng dân dụng và công nghiệp.

- Năm 2022: Tuyển dụng **45 người**, trong đó: 01 bác sĩ chuyên khoa I chuyên ngành Tai Mũi Họng, 20 bác sĩ y khoa, 05 dược sĩ đại học, 01 dược sĩ cao đẳng, 01 cử nhân điều dưỡng, 05 cao đẳng điều dưỡng, 03 cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học, 02 cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học, 05 cử nhân kế toán, 01 cử nhân luật, 01 cao đẳng cơ điện tử,

- Năm 2023: Tuyển dụng **28 người**, trong đó: 12 bác sĩ y khoa, 02 bác sĩ y học dự phòng, 01 cử nhân điều dưỡng, 05 cao đẳng điều dưỡng, 02 cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học, 01 cao đẳng kỹ thuật phục hồi chức năng, 02 dược sĩ đại học, 01 cử nhân luật, 01 cử nhân kế toán, 01 kỹ sư hệ thống thông tin,.

Năm 2022, tuyển dụng 05 dược sĩ đại học, trong đó có tuyển dụng một trường hợp là người thân của lãnh đạo Bệnh viện; cụ thể, tuyển dụng bà Trần Khả Vy, dược sĩ đại học con ruột của ông Trần Văn Dế, Giám đốc Bệnh viện. Qua xem xét hồ sơ tuyển dụng ông Trần Văn Dế không tham gia thành viên Hội đồng tuyển dụng, không tham gia các Ban của Hội đồng. Trình tự thủ tục tuyển dụng đúng theo quy định; theo quy định hiện hành không có quy định không được tuyển dụng người thân của lãnh đạo.

### 1.3.2. Không được cấp trên phê duyệt biên chế

#### \* Kết quả

Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND thành phố về việc phê duyệt cơ chế tự chủ về tài chính theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ đối với Bệnh viện Nhi đồng thành phố đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế; theo đó, Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo loại hình đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên từ ngày 01/01/2020 và theo Quyết định số 2839/QĐ-UBND ngày 27/11/2023 của UBND thành phố về việc phê duyệt Phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính giai đoạn 2023 – 2025 của Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ.

Căn cứ điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều 16 của Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập: “1. Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: a) Chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm và lập kế hoạch số lượng người làm việc; b) Quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị; quyết định số lượng người làm việc của đơn vị, bảo đảm không được thấp hơn định mức số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập do bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành; bảo đảm việc làm, thu nhập ổn định đối với số lượng người làm việc của đơn vị, không làm tăng kinh phí chi đầu tư đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; c) Thống kê, tổng hợp vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp”

Từ ngày 31/12/2019 trở về trước, Bệnh viện là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, việc tuyển dụng nhân sự làm việc căn cứ vào số lượng người làm việc (biên chế) do cấp thẩm quyền giao theo quy định.

Từ ngày 01/01/2020 trở đi, Bệnh viện là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (nhóm 2).

Căn cứ các quy định hiện hành nêu trên, thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 2 được tuyển dụng nhân sự dựa vào Đề án vị trí việc làm của đơn vị, quyết định số lượng người làm việc của đơn vị (cơ quan có thẩm quyền không giao số lượng người làm việc).

## 2. Căn cứ pháp luật để xác định có hay không có hành vi vi phạm pháp luật

**2.1. Tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật đối với hành vi chia nhỏ gói thầu và chỉ định thầu trái qui định trong đầu tư, sửa chữa mua sắm trang thiết bị các hạng mục công trình sau:**

### 2.1.1. Phòng cháy chữa cháy



- Bệnh viện không lập kế hoạch khắc phục toàn bộ các nội dung theo yêu cầu của Biên bản PCCC mà thực hiện mua sắm phát sinh từng đợt theo bảng đề nghị sửa chữa của Phòng hành chính Quản trị. Vì thế, Bệnh viện đã phát sinh 03 gói thầu mua sắm sửa chữa, khắc phục các tồn tại nêu trên là chưa đúng theo qui định tại khoản 1 Điều 33 Luật Đấu thầu số 43.

- Qui trình đấu thầu chưa đúng trình tự thủ tục như sau:

+ Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (LCNT), biên bản thẩm định kế hoạch LCNT, tờ trình phê duyệt kế hoạch LCNT và quyết định phê duyệt kế hoạch LCNT theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 22 Luật đấu thầu số 43/2013 và điểm a khoản 3 Điều 15 Thông tư số 58/2016/TT-BTC;

+ Biên bản thương thảo hợp đồng, không có tờ trình và quyết định phê duyệt kết quả LCNT theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và điểm a, b khoản 2 Điều 17 Thông tư số 58/2016/TT-BTC.

### 2.1.2. Phân sơn sửa toàn bộ Bệnh viện đang thi công

Bệnh viện áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn chưa đúng qui định tại khoản 2 Điều 78 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

### 2.1.3. Phân thi công nhà xe của cán bộ của Bệnh viện Nhi đồng

- Bệnh viện căn cứ vào 07 biên bản khảo sát (Ngày 06/3/2019, ngày 22/3/2019, ngày 10/4/2019, ngày 26/4/2019, ngày 07/5/2019, ngày 25/6/2019 và ngày 31/7/2019) để tiến hành sửa chữa mà không thực hiện khảo sát toàn bộ khu vực nhà xe để xây dựng kế hoạch sửa chữa toàn diện cho nhà xe, từ đó phát sinh 07 gói thầu chỉ định thầu rút gọn trong thời gian từ 06/3/2019 đến 31/7/2019 với tổng giá trị của 07 gói thầu là **612.083.000 đồng** là chưa đúng theo qui định tại khoản 1 Điều 33 Luật Đấu thầu số 43.

- Qui trình đấu thầu chưa đúng trình tự thủ tục như sau:

+ Kế hoạch LCNT, biên bản thẩm định kế hoạch LCNT, tờ trình phê duyệt kế hoạch LCNT và quyết định phê duyệt kế hoạch LCNT theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 22 Luật đấu thầu số 43 và điểm a khoản 3 Điều 15 Thông tư số 58/2016/TT-BTC;

+ Biên bản thương thảo hợp đồng, tờ trình và quyết định phê duyệt kết quả LCNT theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP và điểm a, b khoản 2 Điều 17 Thông tư số 58/2016/TT-BTC.

## 2.2. Tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật đối với việc tự ý giảm giá hoặc không thu tiền mặt bằng trong quản lý, sử dụng tài sản công mà không có sự chấp thuận của cấp trên

Bệnh viện có tổ chức họp thông qua tập thể Cấp uỷ/Ban Giám đốc trước khi ban hành các văn bản giảm giá hoặc không thu tiền mặt bằng là căn cứ vào các văn bản pháp luật của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Y tế về các qui định trong phòng chống dịch Covid-19 và được xem là một sự kiện bất khả kháng đối với các bên trong quan hệ hợp đồng.

Tuy nhiên, Bệnh viện chưa báo cáo, xin ý kiến cấp thẩm quyền trong các trường hợp thay đổi có giá trị lớn và nhạy cảm.

### **3. Kết luận:**

**3.1. Tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật đối với hành vi chia nhỏ gói thầu và chỉ định thầu trái qui định trong đấu tư, sửa chữa mua sắm trang thiết bị các hạng mục công trình.**

#### **3.1.1. Phòng cháy chữa cháy**

**Nội dung tố cáo là tố cáo đúng.**

Trách nhiệm thuộc về Ban Giám đốc, Phòng Hành chính Quản trị, Ban quản lý sửa chữa mua sắm hàng hóa và trang thiết bị theo Quyết định số 1050/QĐ-BVND ngày 20/11/2020 và các thành viên tham mưu xây dựng Quy trình 21 tại Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ.

#### **3.1.2. Phần sơn sửa toàn bộ Bệnh viện đang thi công**

**Nội dung tố cáo là tố cáo đúng một phần** do Bệnh viện chỉ thực hiện một gói thầu. Tuy nhiên, về quy trình đấu thầu Bệnh viện thiếu một số thủ tục hồ sơ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 78 Nghị định số 24/2024/NĐ-CP.

Trách nhiệm thuộc về Ban Giám đốc Bệnh viện, Phòng Hành chính Quản trị, Ban quản lý sửa chữa mua sắm hàng hóa và trang thiết bị theo Quyết định số 1050/QĐ-BVND ngày 20/11/2020.

#### **3.1.3. Phần thi công nhà xe của cán bộ của Bệnh viện Nhi đồng**

**Nội dung tố cáo là tố cáo đúng.**

Trách nhiệm thuộc về Ban Giám đốc, Phòng Hành chính quản trị, Ban quản lý sửa chữa mua sắm hàng hóa và trang thiết bị theo Quyết định số 1050/QĐ-BVND ngày 20/11/2020 và các thành viên tham mưu xây dựng Quy trình số 21 tại Bệnh viện Nhi đồng Cần Thơ.

**3.2. Tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật đối với việc tự ý giảm giá hoặc không thu tiền mặt bằng trong quản lý, sử dụng tài sản công mà không có sự chấp thuận của cấp trên**

**3.2.1. Phần khai thác mặt bằng giữ xe của Công ty TNHH MTV DV Bảo vệ Tài Hoa**

**Nội dung tố cáo là tố cáo đúng một phần** do Bệnh viện đã thông qua tập thể thông nhất trước khi có văn bản giảm giá hoặc không thu tiền mặt bằng. Tuy nhiên Bệnh viện chưa báo cáo cấp thẩm quyền trước khi quyết định, trách nhiệm thuộc về Ban Giám đốc Bệnh viện Nhi đồng.

**3.2.2. Phần khai thác tài sản công theo kết quả đấu giá đối với Công ty TNHH Đầu tư Siêu thị Nam Phong Tây Đô**

#### **3.2.2.1. Đối với mặt bằng siêu thị**

**Nội dung tố cáo là tố cáo đúng một phần** do Bệnh viện đã thông qua tập thể thông nhất trước khi có văn bản giảm giá hoặc không thu tiền mặt bằng.



Tuy nhiên Bệnh viện chưa báo cáo cấp thẩm quyền trước khi quyết định, trách nhiệm thuộc về Ban Giám đốc Bệnh viện Nhi đồng.

### 3.2.2.2. Đối với mặt bằng căn tin và nhà ăn dinh dưỡng

**Nội dung tố cáo là tố cáo đúng một phần** do Bệnh viện đã thông qua tập thể thống nhất trước khi có văn bản giảm giá hoặc không thu tiền mặt bằng. Tuy nhiên Bệnh viện chưa báo cáo cấp thẩm quyền trước khi quyết định, trách nhiệm thuộc về Ban Giám đốc Bệnh viện Nhi đồng.

3.2.3. Phần khai thác khu vui chơi dành cho trẻ em của Công ty TNHH MTV Vận tải xây lắp Minh Đạt

**Nội dung tố cáo là tố cáo đúng một phần** do Bệnh viện đã thông qua tập thể thống nhất trước khi có văn bản giảm giá hoặc không thu tiền mặt bằng. Tuy nhiên Bệnh viện chưa báo cáo cấp thẩm quyền trước khi quyết định, trách nhiệm thuộc về Ban Giám đốc Bệnh viện Nhi đồng.

**3.3. Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật đối với “việc tuyển nhân sự làm việc tại Bệnh viện là nhiều người thân của lãnh đạo, không qua tuyển theo quy định, không được cấp trên phê duyệt biên chế”.**

3.3.1. Việc tuyển nhân sự làm việc tại Bệnh viện là nhiều người thân của lãnh đạo, không qua tuyển theo quy định

**Nội dung tố cáo là tố cáo sai.**

3.3.2. Không được cấp trên phê duyệt biên chế

**Nội dung tố cáo là tố cáo sai.**

## 4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền cần thực hiện và kiến nghị:


Sở Y tế sẽ xem xét, tổ chức việc kiểm điểm, xử lý trách nhiệm của Ban Giám đốc Bệnh viện Nhi đồng theo thẩm quyền đối với các tồn tại, hạn chế được nêu tại **Mục 2.1, 2.2 và Mục 3.1, 3.2** của kết luận này.

Đối với Ban Giám đốc Bệnh viện Nhi đồng xem xét kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo thẩm quyền đối với các bộ phận tham mưu để xảy ra các tồn tại, hạn chế tại được nêu tại **Mục 2.1, 2.2 và Mục 3.1, 3.2** của kết luận này gửi kết quả thực hiện về Văn phòng Sở Y tế trước ngày **30/11/2024**./.

### Nơi nhận:

- ĐUK Cơ quan DCD (để báo cáo);
- Thanh tra thành phố (để báo cáo);
- BGD SYT;
- BGD Bệnh viện Nhi đồng;
- Trang web SYT;
- Lưu: VT, TTra.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Phạm Phú Trường Giang**